

Bản án số: 80/2022/HS-ST
Ngày: 16/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phí Văn Nghi
Bà Bùi Thị Thu Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Chính – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Khúc Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2022/TLST - HS ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 02 năm 2022 và thông báo mở lại phiên tòa số 28/TB-TA ngày 28/2/2022 đối với bị cáo:

Lê Thị H sinh năm 1989; Nơi đăng ký HKTT: Khu X, thị trấn TL, huyện TL, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố là Lê Văn Q sinh năm 1956 và mẹ là Dương Thị V sinh năm 1955; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ ngày 26/05/2021, đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Trọng V – Công ty luật TNHH Tầm Nhìn VIETS. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 20 phút, ngày 26/5/2021, tổ công tác đội Cảnh sát Giao Thông - Trật Tự phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện Thanh Trì làm nhiệm vụ tại khu vực đường ven sông thôn TH, xã DH, huyện TT, Hà

Nội tiến hành kiểm tra hành chính xe taxi biển kiểm soát 30A- 307.46, lái xe là anh Phạm Anh Đ (sinh năm 1977, HKTT: thôn X, xã ĐM, huyện TT, Hà Nội) đang chở Lê Thị H. Do H không xuất trình giấy tờ tùy thân và có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác đã yêu cầu H và lái xe taxi về trụ sở công an xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì làm việc. Tại trụ sở, Công an đã tiến hành kiểm tra và thu giữ 01 túi nylon chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy được cất giấu trong quần lót H đang mặc. Ngoài ra, còn thu giữ của H 01 điện thoại Iphone 6s màu vàng số thuê bao 0329269458, 01 điện thoại Nokia 210 màu đen số thuê bao 0337708543, 01 đồng hồ đeo tay đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 4401/KLGD - PC09 ngày 03/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong (thu giữ của Lê Thị H) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 43,452 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Thị H khai: H là đối tượng nghiện thường sử dụng ma túy đá, biết người nghiện có nhu cầu mua ma túy nên H đã mua ma túy đá về bán. Qua bạn bè xã hội, khoảng đầu năm 2021, H quen một người đàn ông tên C, khoảng hơn 40 tuổi ở xã DH, huyện TT, Hà Nội sử dụng số điện thoại 0964721945 và biết C có sử dụng ma túy đá. Sáng ngày 26/5/2021, H mua một túi ma túy đá của một người đàn ông không quen biết ở khu vực đường tàu quận LC, thành phố Hải Phòng với giá 12.000.000 (mười hai triệu) đồng. Sau khi mua được ma túy, H cất gói ma túy vào đáy quần lót H đang mặc, đi xe khách lên Hà Nội để bán số ma túy trên với giá 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng. Khi đến khu vực cầu TT, phường LN, quận HM, Hà Nội, H thuê xe taxi BKS 30A - 307.46 do anh Phạm Văn Đ làm lái xe chở về nhà C. Trên đường đi, H có liên lạc với số 0964721945 của C xin ở nhờ và nói việc H có ma túy “đá” cần tìm khách mua, C bảo H mang vào nhà để C xem. Khi xe đi đến đường ven sông TH, xã DH, huyện TT, Hà Nội thì bị kiểm tra bắt giữ. H khai anh Đ không biết, không liên quan việc mua bán trái phép chất ma túy của Lê Thị H.

Căn cứ bản kê chi tiết các cuộc gọi đi, đến, tin nhắn số 0329269458, 033770543 của Lê Thị H, xác định:

- Từ ngày 03/5/2021 đến ngày 26/5/2021: Lê Thị H sử dụng số 0329269458 liên lạc tổng số 14 lượt với số điện thoại 0964721945, H khai là số điện thoại của C (là khách mua ma túy trú tại xã DH, huyện TT, Hà Nội), vị trí cột sóng số điện thoại 0329269458 của Lê Thị H thường xuyên di chuyển từ Lê Chân, Hải Phòng - Thường Tín, Hà Nội – Lê Chân, Hải Phòng - Thanh Trì, Hà Nội. Riêng ngày 26/05/2021 H đã gọi cho C 02 cuộc lúc 17h42' và 17h46', H khai gọi trao đổi mua bán ma túy với C.

Anh Phạm Anh Đ khai phù hợp với lời khai của chị H, đây là lần đầu tiên anh Đ chở H, tính theo số đồng hồ tính tiền của công ty Taxi. Trên đường đi, H sử dụng điện thoại liên lạc với ai đó, do anh Đ lái xe không để ý. Khi xe đến đường ven sông

Tân Hà, xã Duyên Hà, huyện Thanh Trì, Hà Nội bị Công an kiểm tra, thu giữ của H 01 túi nylon ma túy đá. Anh Đ không biết H mang ma túy trong người, không liên quan đến hành vi phạm tội của H nên không đề cập xử lý.

Về đối tượng C là khách mua ma túy của H sử dụng số điện thoại 0964721945 ở xã Duyên Hà, Thanh Trì, Hà Nội do H khai không rõ tên tuổi và địa chỉ nên không có căn cứ xác minh làm rõ. Xác minh số điện thoại 0964721945 là thuê bao trả trước, chưa đăng ký thông tin chủ thuê bao nên không có căn cứ xác minh làm rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội đã ra quyết định số 08/PC04 - Đ5 ngày 11/1/2022 tách phần tài liệu liên quan đến đối tượng Cường để điều tra, làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 36/CT-VKS- P1 ngày 20/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo: Lê Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi mua bán trái phép 43,452 gam ma túy loại Methamphetamine như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng, không oan. Bị cáo trình bày: Mẹ bị cáo được tặng thưởng “Huy chương chiến sĩ vẻ vang”, bố bị cáo là Thanh niên xung phong nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo cũng công nhận cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh là có căn cứ, đúng pháp luật. Về hình phạt: Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo đã sang Trung Quốc và lấy chồng, sinh con, nhưng do dịch bệnh nên bị cáo không thể ở lại được mà phải về Việt Nam, trong quá trình sinh sống tại Việt Nam, bị cáo không hòa nhập được cộng đồng nên túng quẫn mà có hành vi phạm tội. Bị cáo phạm tội lần đầu, tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như bản Cáo trạng đã công bố. Nhận định hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần có mức hình phạt nghiêm khắc với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: xử phạt bị cáo Lê Thị H từ 15 năm 6 tháng đến 16 năm 6 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 43,452 gam ma túy loại Methamphetamine đã thu giữ. Tịch thu sung ngân sách nhà nước điện thoại 01 điện thoại Iphone 6s màu vàng số thuê bao 0329269458 có liên quan đến giao dịch mua bán trái phép chất ma túy; Trả lại bị cáo 01 điện thoại Nokia 210 màu đen số thuê bao 0337708543 và 01 đồng hồ đeo tay đã qua sử dụng.

Trong lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, do

túng quần mà bị cáo đã phạm sai lầm, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội trở về với xã hội và phụng dưỡng cha mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

- *Về tội danh:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra; phù hợp với biên bản kiểm tra hành chính, biên bản kiểm tra người, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ tang vật, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cũng như quá trình tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Sáng ngày 26/5/2021, H mua một túi ma túy đá của một người đàn ông không quen biết ở khu vực đường tàu quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng với giá 12.000.000 (mười hai triệu) đồng. Sau đó, H đi xe khách lên Hà Nội đến nhà C (H khai là bạn xã hội ở xã Duyên Hà, huyện Thanh Trì, Hà Nội) mục đích để bán số ma túy trên với giá 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng. Khi đến khu vực cầu Thanh Trì, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Hà Nội, H thuê xe taxi BKS 30A - 307.46 do anh Phạm Văn Đ làm lái xe chở về nhà C. Vào lúc 17 giờ 20 phút ngày 26/5/2021, khi xe taxi chở Lê Thị H dừng tại khu vực đường ven sông thôn Tân Hà, xã Duyên Hà, Thanh Trì, Hà Nội thì bị tổ công tác Công an huyện Thanh Trì phát hiện, kiểm tra và đưa H về trụ sở Công an xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì. Công an đã tiến hành khám xét và thu giữ của H 01 túi nylon chứa tinh thể màu trắng là ma túy khối lượng 43,452 gam loại Methamphetamine.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Lê Thị H về “Tội mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại Điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

- *Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:*

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thị H có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy và chất gây nghiện khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức được ma túy khi đưa vào cơ thể con người sẽ tàn phá nghiêm trọng sức khỏe, tinh thần, khả năng lao động của con người. Ma túy còn là nguyên nhân làm nảy sinh các tệ nạn xã hội khác, làm gia tăng tình hình tội phạm trong nước, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế – xã hội và an ninh trật tự của đất nước. Bị cáo đã cố ý phạm tội rất nghiêm trọng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, tuy nhiên bản thân là người nghiện ma túy. Đối với lời khai của bị cáo tại phiên tòa: Bố mẹ bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang và ý kiến của Luật sư bào chữa đề nghị xem xét việc bị cáo sang Trung Quốc có sinh con, nhưng do dịch bệnh nên bị cáo không thể ở lại được mà phải về Việt Nam, bị cáo không hòa nhập được cộng đồng nên túng quẫn mà có hành vi phạm tội: Với những nội dung này, trong hồ sơ không có tài liệu thể hiện. Tại phiên tòa: bị cáo, Luật sư bào chữa đều không xuất trình được tài liệu chứng minh nên Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như đề nghị. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét khi quyết định hình phạt.

- Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự; căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù bằng mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng trừng phạt, răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 43,452 gam loại Methamphetamine đã thu giữ là vật Nhà nước cấm buôn bán, tàng trữ, vận chuyển; Tịch thu sung ngân sách nhà nước điện thoại 01 điện thoại Iphone 6s màu vàng số thuê bao 0329269458 có liên quan đến giao dịch mua bán trái phép chất ma túy; Trả lại bị cáo 01 điện thoại Nokia 210 màu đen số thuê bao 0337708543 và 01 đồng hồ đeo tay đã qua sử dụng.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo **Lê Thị H** phạm “Tội mua bán trái phép chất ma túy”.
Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.
Xử phạt: bị cáo Lê Thị H 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/5/2021.
2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:
 - Tịch thu tiêu hủy 43,452 gam ma túy loại Methamphetamine đã thu giữ;
 - Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone 6s màu vàng số thuê bao 0329269458;
 - Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Nokia 210 màu đen số thuê bao 0337708543 và 01 đồng hồ đeo tay đã qua sử dụng.(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/02/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội và Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội).
3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Thị H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.
4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- CQTHAHS TP Hà Nội;
- CQTHADS TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đức Hiếu